

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 45/2019/HS-ST

Ngày: 31/01/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường

2. Bà Mai Thị Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Ninh Thị Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2019/TLST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo Trương Hoàng G, Sinh năm 1993.

HKTT và chỗ ở: SN ../.. đường ĐC, phố TT, phường QT, thành phố TH, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Viết T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957; Có vợ là Bùi Thị P, sinh năm 1993; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Trương Chí T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Phố TT, phường QT, thành phố TH, tỉnh TH (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h00 ngày 20/8/2018, ông Trương Chí T đang ngồi uống nước với em trai ruột là ông Trương Viết T (bố đẻ của Trương Hoàng G) tại nhà ông nội G (phố TT, phường QT, TP. TH) lúc này Trương Hoàng G đi chơi về thấy cửa nhà buộc

không vào được, G hỏi vì sao lại buộc cửa, ông T trả lời “buộc để chống trộm”. Ông T và G lời qua tiếng lại, sau đó G chạy ra ngoài đường nhặt được viên gạch men lát nền, kích thước 20x30cm ném trúng vào tai phải ông T làm ông T bị chảy máu, được mọi người đưa đến trạm xá băng bó vết thương sau đó đến Bệnh viện Hợp Lực điều trị từ ngày 21/8/2018 đến ngày 27/8/2018 thì ra viện. Tại “Biên bản khám xét dấu vết trên thân thể” ông Trương Viết T bị các vết thương như sau:

Một vết thương rách da ở vùng tai phải kích thước 04cm bờ mép sắc gọn

Một vết thương rách da sau mang tai phải kích thước 03cm bờ mép sắc gọn Ông Thanh có đơn xin giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự

Tại bản kết luận giám định pháp y số 606/2018/TTPY ngày 27/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận ông Trương Viết T bị tổn hại 7% sức khỏe.

Ông T không thống nhất với kết luận giám định, ông cho rằng: Hiện tại ông bị vỡ hắc mạc mắt phải, mắt mờ, tai bị điếc là do vết thương bị cáo G gây nên. Do vậy ông yêu cầu giám định bổ sung nguyên nhân tổn thương vỡ hắc mạc mắt phải.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 650/2018/TTPY ngày 16/10/2018, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tổn thương vỡ hắc mạc mắt phải của ông T là do thương tích xảy ra vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 20/8/2018 gây nên hay không.

Ông T không đồng ý với kết luận trên và tiếp tục yêu cầu giám định lại.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/19/TgT ngày 17/12/2018 của Viện pháp y Quốc Gia kết luận: Không có cơ sở để xác định tổn thương mắt là do chấn thương rách vành tai phải ngày 20/8/2018 gây ra; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 3%. Ông T đồng ý với kết luận giám định của Viện pháp y Quốc Gia.

Vật chứng vụ án hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án TP. Thanh Hóa gồm: Một miếng gạch men lát nền theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 69/THA ngày 08/01/2019 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án TP. Thanh Hóa.

Về phần dân sự: Tại cơ quan điều tra ông T yêu cầu G phải bồi thường tổng số tiền 204.005.600đ. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, ông T có đơn gửi Tòa án yêu cầu bị cáo G phải bồi thường thiệt hại gồm các khoản sau:

- Tiền thuê xe taxi đi bệnh viện 100.000đ.
- Tiền viện phí và thuốc điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực lần 1 là: 24.362.940đ. Lần 2 là: 2.542.660đ.
- Tiền sơ cứu ở trạm xá: 500.000đ
- Thuốc điều trị sau khi xuất viện (theo chỉ định của bác sỹ): 450.000đ
- Tiền mua máy trợ thính (theo tư vấn của bác sỹ): 275.000đ
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị và dưỡng bệnh 51 ngày x 300.000đ/ngày là: 15.300.000đ.
- Tiền công người chăm sóc 16 ngày x 200.000đ/ngày là: 3.200.000đ.
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 51 ngày x 100.000đ/ngày là: 5.100.000đ.

- Tiền tổn thất về tinh thần 05 tháng lương tối thiểu là: 6.500.000đ.

Tổng tiền ông T yêu cầu bồi thường là 58.330.100đ. G đã bồi thường được 7.000.000đ. Ông T yêu cầu G tiếp tục bồi thường số tiền là 51.330.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Hoàng G đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. G không có ý kiến gì về kết quả giám định; Về bồi thường dân sự G đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 39/CT-VKS- TPTH ngày 05/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Trương Hoàng G về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng G phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Hoàng G mức án tù 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trương Hoàng G phải bồi thường cho ông Trương Chí T các khoản chi phí hợp lý, có căn cứ cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và bồi thường tổn thất theo luật định; Tịch thu tiêu hủy tang vật và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất vì bị cáo nhất thời nóng nảy, bị kích động về tinh thần nên đã không kiểm soát được hành vi của mình. Về phần dân sự bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bị hại: Công nhận kết quả giám định của Viện pháp y Quốc Gia xác định ông mất 3% sức khỏe. Về hình phạt, đề nghị Tòa án quyết định theo quy định của pháp luật. Về bồi thường dân sự, yêu cầu bị cáo Trương Hoàng G tiếp tục bồi thường thiệt hại sức khỏe tổng số tiền 51.330.100đ với các nội dung như đơn đề nghị gửi Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Hoàng G thừa nhận: Vào khoảng 23h00 phút ngày 20/8/2018, tại phố Thành Tráng, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Trương Hoàng G đã có hành vi dùng viên gạch lát nền kích thước 20x30cm, ném vào vùng má bên phải ông Trương Chí T gây thương tích, làm ông T bị tổn hại 3% sức khỏe.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ

sở kết luận bị cáo Trương Hoàng G phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Do mâu thuẫn trong nội bộ gia đình từ trước G và ông T đã có lời qua tiếng lại, G đã dùng viên gạch lát nền ném gây thương tích cho ông Trương Chí T làm ông T tổn hại 3% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân là 3% sức khỏe. Song do bị cáo đã dùng viên gạch lát nền kích thước 30x20cm để gây án. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2 mục II phần I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và tiểu mục 3.1 mục I Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì viên gạch mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho ông Thanh là hung khí nguy hiểm. Bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án do đó bị cáo bị truy tố theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân có ích. Vì vậy, HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đồng thời áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương.

[5] Về vật chứng vụ án: Xét vật chứng vụ án là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy khi bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 106 Bộ luật TTHS.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Xét thấy các yêu cầu bồi thường về chi phí khám chữa bệnh, mua thuốc điều trị, mua máy trợ thính, tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Tuy nhiên đối với tiền viện phí, ông T đã được bảo hiểm thanh toán và chỉ phải nộp 5% chi phí điều trị do đó chỉ được chấp nhận số tiền 5% đã nộp (theo phiếu thu của bệnh viện); Đối với yêu cầu về bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập HĐXX chấp nhận trong thời gian điều trị và sau khi ra viện tổng là 15 ngày; công người chăm sóc được chấp nhận trong thời gian ông T điều trị tại bệnh viện 07 ngày là phù hợp với thương tích của ông T ; Đối với tiền mất thu nhập, do ông T đang hưởng chế độ hưu trí song trước khi bị G gây thương tích ông vẫn làm thuê do đó chấp nhận tiền mất thu nhập là 200.000đ/ngày.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản tiền sau:

- Tiền thuê xe taxi đi bệnh viện 100.000đ
- Tiền viện phí và thuốc điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực: 1.345.280đ
- Tiền sơ cứu ở trạm xá: 500.000đ
- Thuốc điều trị sau khi xuất viện (theo chỉ định của bác sỹ): 450.000đ
- Tiền mua máy trợ thính (theo tư vấn của bác sỹ): 275.000đ
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị và dưỡng bệnh 15 ngày x 200.000đ/ngày là: 3.000.000đ.
- Tiền công người chăm sóc 7 ngày x 200.000đ/ngày là: 1.400.000đ.
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 15 ngày x 100.000đ/ngày là: 1.500.000đ.
- Tiền tổn thất về tinh thần 03 tháng lương tối thiểu là: 4.170.000đ.

Tổng là 12.740.280đ. G đã bồi thường được 7.000.000đ. còn phải tiếp tục bồi thường số tiền là 5.740.280đ.

[7]. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1,3 điều 21; điểm a, c khoản 1 điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Hoàng G phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Xử phạt: Bị cáo Trương Hoàng G 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy một miếng gạch men lát nền hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 69/THA ngày 08/01/2019 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa.

- Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trương Hoàng G bồi thường thiệt hại sức khỏe cho người bị hại Trương Chí T số tiền 12.740.280đ. (mười hai triệu bảy trăm bốn mươi ngàn hai trăm tám mươi đồng) đã bồi

thường được 7.000.000đ. còn phải tiếp tục bồi thường số tiền là 5.740.280đ. (năm triệu bảy trăm bốn mươi ngàn hai trăm tám mươi đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1,3 điều 21; điểm a, c khoản 1 điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Trương Hoàng G phải chịu 200.000đ án phí HSST và 287.000đ án phí dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Hoàng G , người bị hại Trương Chí T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Nga